

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa

Tập 537

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Hạnh Chơn

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 13.08.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội_HongKong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 688, hàng thứ hai từ dưới đếm lên, bắt đầu xem từ hai câu sau cùng: “Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái”, đây là hai câu kinh văn.

Cảnh Hưng nói: “Thánh thông Phật tạng, thiện là pháp thể xuất thế, là cửa báu vô thượng, nên phải kính, ở đây tức là Tam Bảo”. Tội tôn quý trong thế xuất thế gian được gọi là quý giá, cũng không qua Tam bảo. Tâm tôn kính của người bây giờ hoàn toàn biến mất, xã hội ngày nay tôn và kính này là hữu danh vô thực, nó là nguồn gốc của hết thảy thiện pháp thể xuất thế gian. Hai chữ này không còn nữa, cũng chính là nói thiện pháp bị đoạn tuyệt. Thiện không có, đương nhiên ác sanh khởi. Bởi thế mới nói pháp ác hiện tại rất hưng thịnh. Thiện chiêu cảm lấy kết tường hòa thuận, nhân từ; ác chiêu cảm lấy thiên tai thống khổ, trong kinh này gọi là đau đớn thiêu đốt.

Chúng ta sanh trong xã hội hiện nay, đọc đoạn kinh văn này cảm khái rất sâu sắc! Thế giới này vì sao biến thành như vậy? Thế giới này còn có thể trở lại bình thường chăng? Trong thiên hạ biết bao người đều có nghi hoặc này, lãnh đạo cao cấp cũng không ngoại lệ. Hầu như lòng tin đối với sự an định hòa bình đều không có. Nguyên nhân này rốt cuộc là do đâu? Vì sao ngày xưa xã hội tốt như vậy, cõi nước của Chư Phật Bồ Tát rất đẹp đến thế, chúng ta có nỗ lực tư duy quan sát chăng? Bình tĩnh nỗ lực tư duy quan sát quý vị sẽ thấy, nguyên nhân đầu tiên của mọi sự tốt đẹp trong thời thịnh thế là dạy học, thế giới Cực Lạc của Phật Bồ Tát, cũng dựa vào dạy học mà thành tựu. Xã hội hiện tại của chúng ta không còn truyền thống dạy học này, rất nhiều trường học đang dạy, nhưng là dạy kỹ thuật, dạy tri thức. Không dạy luân lý đạo đức, không dạy trí tuệ biết làm người. Nói các khác, giáo dục của thánh hiền, giáo dục tương ứng với bản tánh không còn. Dùng danh từ Phật pháp để nói, giáo dục hiện tại là ngoài tâm cầu pháp, trong Đạo Phật gọi ngoài tâm cầu pháp là ngoại đạo. Ngoại đạo nhiều loạn, không thể khôi phục bình thường. Đây chính là nguyên nhân động loạn của xã hội ngày nay, là nguồn gốc thiên tai trên địa cầu. Nếu chúng ta thật sự hiểu, thật sự minh bạch, vậy xin hỏi xã hội có thể khôi phục bình thường chăng? Địa cầu có thể khôi phục bình thường chăng? Đáp án là khẳng định, chỉ cần quý vị dạy học, vì sao vậy? Vì khi con người thật sự học được, họ mới minh bạch, mới giác ngộ, mới chịu quay đầu, đạo lý chính là như vậy. Nếu như không nỗ lực dạy, không siêng năng

học. Người dạy không nỗ lực dạy, người học không siêng năng học, nhất định không thể tránh khỏi thiên tai. Quý vị muốn hỏi do nguyên nhân gì? Đây là định luật của quả báo, nhân thiện chiêu cảm quả thiện, nhân ác nhất định chiêu cảm ác báo. Nghiệp nhân quả báo không sai chút nào, khoa học cũng không cách nào thoát khỏi. Người nỗ lực dạy, như Không tử, như Đức Phật. Những gì các ngài dạy các ngài đều đã thực hành, mà còn thực hành rất triệt để, thực hành vô cùng rốt ráo, vì sao vậy? Vì viên mãn tương ứng với tánh đức. Người học phải siêng năng học tập, phải nỗ lực hành trì tất cả những gì mình học được, như vậy mới khởi tác dụng cảm ứng, mới có thể khôi phục xã hội nhiều nương này trở lại bình thường. Thời loạn khôi phục hòa bình, những thiên tai trên địa cầu, những biến dị trong trời đất cũng khôi phục bình thường, vì sao vậy? Vì cảnh tùy tâm chuyển. Chúng ta có thể thực hiện hết những giáo huấn trong kinh Phật.

Cho nên điều cấp thiết đầu tiên, chúng ta có tâm tôn kính thánh kính thiện chăng? Cổ nhân chúng ta nói: “tôn thiên tín tổ”, nhà nào không tin tổ tông? Mỗi gia đình trung lưu trong dân gian đều có ngôi nhà, quý vị xem gian nhà chính giữa, ngày xưa gian nhà giữa là phòng chính, ở giữa thờ tổ tiên. Người học Phật thờ Phật, còn người không tin Phật đều thờ bài vị tổ tiên, đây là kính tổ, con người không thể quên gốc. Quý vị kính tổ, giáo huấn của tổ tông có thể không nghe chăng? Giáo huấn của tổ tông ở đâu? Ngày xưa mỗi gia đình đều có từ đường, mỗi từ đường đều có gia phả, trong gia phả có gia huấn, có gia quy. Đó là tổ tông lưu lại cho đời sau, hy vọng hậu nhân từ đời này qua đời khác tuân thủ, như vậy là kính tổ.

Người bây giờ như thế nào? Khinh mạn thánh hiền, bất kính tổ tông, cuồng vọng tự đại, cho rằng năng lực bản thân vượt qua tổ tông rất nhiều: “tổ tông có gì đáng để tôn kính đâu? Thánh hiền đều là gạt người”. Quan niệm này, cảm rễ kiên cố ở trong vọng tâm, nên con người bây giờ không dễ dạy.

Rất nhiều gia trưởng gặp tôi đều nói, bây giờ con cái khó dạy. Trẻ con thật sự khó dạy ư? Nếu nói thật thì quý vị không biết dạy, không phải khó dạy, vì sao quý vị không biết dạy? Vì quý vị không làm được, thử nghĩ lại xem quý vị đối với cha mẹ mình như thế nào? Quý vị nghe cha mẹ dạy bảo chăng? Nếu không nghe cha mẹ dạy bảo, con cái quý vị nghe lời mình chăng? Báo ứng tuần hoàn, đây là nhân quả báo ứng.

Ngày xưa làm người lớn không như vậy, làm người lớn bất luận có được học hay không_đây là phong tục tập quán của quê hương chúng tôi, đọc sách hay không không quan trọng, quan trọng là biết cách làm người. Từ nhỏ cha mẹ đã làm gương, làm mô phạm cho chúng ta, chúng ta xem họ xử sự đối nhân tiếp vật như thế nào, ngày ngày thấy, tự nhiên sẽ học theo. Điều căn bản nhất là gì? Chính là hai chữ thành kính, ở trong chân thành, bên ngoài cung kính. Khúc Lễ thiên đầu tiên trong Lễ Ký, câu thứ nhất là “vô bất kính”, cung kính hết cả. Con người từ nhỏ đã học được, trong đời

này, suốt cả đời này, đối đãi với tất cả người sự vật đều rất thành kính, trong thành ngoài kính. Họ học được, đây là căn bản. Người bây giờ không có, người bây giờ ngạo mạn tự đại, đối với mọi người không có chút khiêm nhường nào, tự cho mình hơn người. Thế giới này làm sao an định hòa bình được? Địa cầu này làm sao không có thiên tai? Đây là vấn đề nghiêm trọng nhất của nền giáo dục hiện nay. Không có thành kính không thể dạy, học sinh không tiếp thu được, quý vị dạy chỉ uổng công, họ không đạt được lợi ích.

Tổ sư Ân Quang thường nói: “Một phần thành kính được một phần lợi ích”. Họ không có thành kính, quý vị dạy khô hơi rất cổ, họ cũng không đạt được lợi ích gì, thời gian dài còn cho là quý vị nói nhiều: “Nói những điều vô dụng, không thiết thực”. Họ phê bình như thế. Còn như dạy thành kính, họ hỏi lại quý vị: “Xã hội bây giờ có ai thành kính? Người thành kính thiệt thòi, người thành kính dễ bị ức hiếp.” Họ cho rằng như thế nào mới đúng? Cho rằng đấu tranh là đúng, tự tư tự lợi là đúng, tôn người lợi mình là đúng. Những khái niệm này được học từ nhỏ, từ mẫu giáo đã dạy, dạy cạnh tranh: “Quý vị phải hơn, không được thua người khác”. Từ nhỏ đã phải cố sức tranh giành như thế, tranh suốt đời, sau cùng đọa vào địa ngục A tỳ, đây là kết quả của đấu tranh, quả báo sau cùng là địa ngục A tỳ.

Nhẫn nhường chịu thiệt, cổ nhân thường nói, chịu thiệt là phước. Lúc nào cũng nhường nhịn, không tranh với người khác, nơi trở về sau cùng của họ là cõi trời, không giống nhau. Cổ nhân nói: “Thiệt thòi là phước”, câu nói này vô cùng chính xác, người chịu thiệt thòi đến thiên đường, người không chịu thiệt vào địa ngục. Người không chịu thiệt, những gì hiện tại đạt được là phước báo nhỏ nhoi, ích lợi nhỏ nhoi, thời gian hưởng thụ rất ngắn. Người chịu thiệt hiện tại rất khổ, nhưng thời gian chịu khổ không dài, tương lai thời gian hưởng phước ở cõi trời rất dài. Đây đều là sự thật, nhưng người bây giờ không tin, nói nó là mê tín, là thứ gạt người của thời đại phong kiến. Cho nên giáo dục của thánh hiền, giáo dục của Phật Bồ Tát, khó mà đột phá được cửa ải hiện thực này. Người thật sự có chí hiếu học, trước tiên cần phải nuôi dưỡng nhẫn nại của chính mình. Người khác không chịu làm, bản thân chúng ta làm, chúng ta phải kiên trì. Bất luận trong hoàn cảnh hiểm trở khó khăn nào, đều kiên định không thay đổi, phải cắn chặt răng mà tiếp tục làm.

Thế giới này đến khi nào mới có an định hòa bình? Chúng ta dự tính khoảng ba bốn đời sau, thời đại chúng ta dù có gắng vất vả thế nào cũng không thấy được kết quả, có thể lưu lại vài hạt giống đã là không tệ.

Hiện nay tuy nói có thiên tai, thiên tai chưa ập đến. Trong khoa học kỹ thuật, phương tiện truyền bá, đây là công cụ rất hay, chúng ta nên tận dụng nó. Một khi thiên tai ập đến, những thứ này đều không còn, về sau phải dựa vào sách, những khoa học

kỹ thuật này hoàn toàn bị phá diệt, nên sách vẫn rất cần thiết. Hiện nay in sách nhiều là việc tốt, vì tương lai chỗ dựa duy nhất chính là sách.

Nói đến sách, những gì của cổ nhân lưu lại, viết bằng văn cổ, chúng ta phải dựa vào nó, không thể dựa vào chú giải văn bạch thoại, vì sao vậy? Vì văn bạch thoại nhân giả kiến nhân, trí giả kiến trí, mỗi người có kiến giải riêng. Quý vị xem, mọi người phiên dịch ra văn bạch thoại đều không giống nhau, ý nghĩa không tương đồng. Thế nên thật sự muốn học, không học văn bạch thoại, học văn ngôn cổ, phải nguyên vị. Sau khi nếm được nguyên vị mới học tiếp văn bạch thoại, xem họ lý giải thế nào, lý giải có giống mình chẳng. Sau đó mới hiểu được, mức độ lý giải của họ chưa đủ sâu, họ chưa lý giải được những điều thật sự, họ chưa lý giải đến tầng thâm sâu, vì sao vậy? Vì công phu của họ chưa đủ thành kính. Đừng quên lời của tổ sư Ấn Quang: Mười phần thành kính được mười phần lợi ích, trăm phần thành kính được trăm phần lợi ích, nếu là vạn phần thành kính quý vị sẽ được vạn phần lợi ích. Đây là mỗi người học thánh hiền nhân, những gì họ đạt được không giống nhau. Phải tin vào câu nói này, tâm thành kính không giống nhau, vì sao vậy? Tâm thành kính là chân tâm. Cũng chính là nói, những gì của cổ nhân, càng là thời đại thượng cổ, thì toàn bộ tâm thành kính đều hiển lộ ra. Như kinh điển của Phật Bồ Tát, thánh kính viên mãn hiển lộ ra. Cần phải có thành kính viên mãn, quý vị mới có thể lý giải hoàn toàn, đây là vấn đề của tự tánh. Đạo lý chính là như vậy, không phải yêu cầu vô lý. Đây là bí quyết, bí quyết trong học tập.

Quý vị nên biết, 100 người học, tâm thành kính của mỗi người khác nhau, nên những gì họ đạt được cũng khác nhau, họ viết ra báo cáo tâm đắc không tương đồng. Muốn thật đạt được nguyên vị nguyên gốc, vậy quý vị phải có 1000 phần thành kính, một vạn phần thành kính, mới có thể nếm được nguyên vị.

Vì vậy tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái, hai câu này rất quan trọng. Chúng ta dạy người, thành tựu hay không chính là hai câu này, trong học tập chúng ta tiếp thu được hay không cũng ở hai câu này. Hai câu này người bây giờ vứt bỏ hết sạch sẽ, xung hô tôn kính với một người nào đó, tôn kính đó chỉ hữu danh vô thực. Có tôn thánh kính thiện, ở sau mới có nhân từ bác ái, không có câu trước, ở sau nhất định không có. Tôn thánh kính thiện là bên trong, nhân từ bác ái là bên ngoài.

Cảnh Hưng nói: “Thánh thông Phật tạng”. Phật là thánh nhân, người xuất gia tu hành là đệ tử của thánh nhân, họ đang học thánh nhân. Nếu nói mượn chiêu bài của Phật thánh, mạo xưng đệ tử của Phật thánh, không phải chơn chánh học Phật, tiếp nhận người khác cúng dường, đây là tội này rất nặng!

Quý vị xem trong Kinh Địa Tạng, Đức Thế Tôn nói rất rõ ràng: Nếu tạo tội ngũ nghịch thập ác, Phật đều có thể cứu, tội trộm cắp của người xuất gia, Phật không cứu được, không cách nào cứu được, vì sao vậy? Vì tội này quá lớn, nặng hơn tội ngũ

ngịch. Chư vị biết, tội ngũ nghịch như: Giết cha, giết mẹ, giết A la hán, làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp tăng, trong Kinh Địa Tạng nói rất rõ ràng.

Khi tôi ở Singapore, Cư Sĩ Lâm đem đoạn kinh trong Kinh Địa Tạng này, in ra tờ dán khắp nơi, chỗ nào chúng ta cũng có thể thấy. Cảnh tỉnh mọi người, tuyệt đối đừng khởi ác niệm ăn trộm của thường trú. Đây là mười phương thiện tín vật và cung kính để cúng dường Tam bảo, họ cúng dường là để cầu phước cầu tuệ, quý vị lại dùng vào việc riêng tư. Tội này còn nặng hơn tội trộm cắp tài vật của quốc gia, không biết nặng gấp bao nhiêu lần. Phật Bồ Tát cũng không giúp được, quý vị phải làm sao? Đủ để quý vị chịu tội ở địa ngục vô gián, địa ngục a tỳ. Ngày nay người tạo nghiệp này rất nhiều, nhưng không ai biết, bản thân người tạo nghiệp cũng không biết, không ai nói.

Vừa mới nói, quý vị không có thành kính đối với thánh hiền, mặc dù nói cho quý vị một cách rất rõ ràng minh bạch, quý vị không tin, không tiếp nhận, còn nói đây là gạt người. Tự cho mình thông minh, lừa gạt những người ngu si. Nếu những lời này từ trên kinh điển, kinh điển là Phật nói, ngài không gạt con người, con người lừa gạt con người, Phật không lừa gạt con người, không thể không biết điều này. Tài vật của người xuất gia, trong lúc cần việc cấp bách, người xuất gia cũng tu bố thí.

Ngài Ấn Quang lúc còn tại thế, khi quốc gia gặp những thiên tai như hạn hán lũ lụt, ngài cũng lấy tiền cúng dường ra để bố thí cứu tế. Tiền này có thể dùng vào việc cứu tế. Ngài Ấn Quang làm cho chúng ta thấy, suốt đời ngài, tiền tứ chúng cúng dường đều dùng vào việc in kinh, vì sao ngài làm như vậy? Đây chính là sự nghiệp giảng kinh dạy học, hoằng pháp lợi sanh. Bản thân ngài ra bên ngoài giảng kinh, bị trở ngại về ngôn ngữ. Tiếng nói nơi quê ngài âm quá nặng, một số người nghe không hiểu, nên suốt đời ngài dùng văn tự, in những kinh luận, sách hay. Chỉ cần có thể khuyến hóa nhân tâm, giúp mọi người giác ngộ, giúp mọi người quay đầu, những văn tự này ngài đều in ấn, đều lưu thông, lưu truyền. Tập trung tất cả lực lượng để làm điều này, việc này quả thật là việc tốt lớn!

Nếu quý vị hỏi, ở thế gian này làm việc gì công đức lớn nhất, quả báo thù thắng nhất? Chính là ấn tống kinh, khuyến người chuyển ác thành thiện, chuyển tà thành chánh, chuyển mê thành ngộ. Công việc này thiện nhất, không có việc gì thiện hơn, xây chùa cũng không được. Chùa xây rồi, không có ai đến giảng kinh, không có người đi hoằng pháp. Thắp hương, kêu người thắp hương lạy Phật, cầu thăng quan phát tài, đó gọi là khởi xướng mê tín.

Quý vị nên biết, Đức Thế Tôn một đời tại thế, vì sao không xây chùa? Nếu ngài xây chùa, phước báo của ngài lớn, tín đồ nhiều, cúng dường nhiều, khắp nơi đều có thể dựng chùa. Suốt đời ngài, xây mấy trăm ngôi chùa có trở ngại chăng? Không thành vấn đề. Vì sao ngài không làm? Chúng ta thử nghĩ xem, toàn bộ tinh thần thể lực đều dùng vào việc giảng kinh dạy học. Đức Phật trú thế 80 năm, nhất cử nhất động,

từng lời nói từng nụ cười đều là thiên cơ, đều là huyền bí. Chúng ta nghe rồi, thấy rồi, nhìn thấy văn tự hiện nay ghi chép trong kinh điển, chúng ta tư duy lãnh hội nghĩa chân thật của ngài- nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai, dụng ý của ngài rất thâm sâu. Đó là trí tuệ chân thật, học vấn chân thật. Đây là dạy chúng ta kính Tam bảo. Cứu cánh của Tam bảo là Tam bảo của tự tánh. Tự tánh giác là Phật bảo, tự tánh chánh là pháp bảo, tự tánh thanh tịnh là tăng bảo. Cho nên về mặt tự tánh mà nói chính là chánh giác tịnh, từ trên hình tướng xem là Phật pháp tăng.

“Nhân ái từ bi, bác tế chúng dân”, bác là phổ biến, không có phân biệt, không có chấp trước. Tế là cứu tế, chúng dân là chúng sanh. Chúng sanh khổ, khổ từ đâu đến? Khổ do mê mất tự tánh, làm sao cứu tế họ? Nếu họ minh tâm kiến tánh sẽ không khổ, làm sao giúp họ minh tâm kiến tánh, điều này cần phải dạy học. Nên mục tiêu dạy học của Phật giáo, là giúp người học tập minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, việc dạy học này sẽ viên mãn. Học trò kiến tánh, họ đã tốt nghiệp, chưa kiến tánh là chưa tốt nghiệp.

Cho nên Phật cứu tế tất cả chúng sanh khổ nạn, không phải dùng vật chất, cũng không phải dùng tinh thần, không có kỹ xảo nào khác. Chỉ có một việc là dạy học, chính là phương pháp này, phương pháp này phổ độ chúng sanh.

Chúng ta quay đầu lại xem các Tôn giáo khác, người khai sáng Tôn giáo đầu tiên, cũng đều dùng phương pháp dạy học. Thần thông, công năng đặc dị, đôi khi bổ sung thêm một chút tác dụng, nó không phải tu chính, tu chính là giáo dục.

“Nên nói bác ái là cứu tế chúng sanh”, lòng thương yêu là động lực, vì sao ta chịu vất vả như vậy để giúp người khác? Đó chính là lòng thương yêu. Lòng thương yêu, đạo Phật gọi là từ bi. Người thế gian khởi xướng bác ái, Tôn giáo nước ngoài nói về bác ái, ông Tôn Trung Sơn nói về bác ái. Hai chữ bác ái phát xuất từ Kinh Vô Lượng Thọ, Kinh Vô Lượng Thọ là Đức Thế Tôn nói vào 3000 năm trước, nhân từ bác ái là ngài nói.

Nhân, nghĩ đến ta và nghĩ đến người, nghĩ đến mình nhất định nghĩ đến người khác, đây là tâm nhân từ. Từ chính là yêu thương, giúp chúng sanh lìa khổ được vui, gọi là từ. Lòng thương yêu này có đầy đủ trí tuệ, không phải xử sự theo cảm tính.

Người thế gian thường nói yêu thương, trong đó có tình, nên gọi là tình chấp. Tình chấp quá nặng rất phiền hà, không ra khỏi luân hồi lục đạo. Cho nên Đạo Phật dùng nhân từ, dùng từ bi, rất ít dùng từ yêu thương. Ở đây, trước chữ ái thêm vào chữ bác, nghĩa là từ bi. Bác là không có điều kiện, không có tình chấp, là yêu thương bình đẳng, ý nghĩa rất giống với từ bi.

“Đương cầu độ thế”, thế là thế gian, chính là chỉ luân hồi lục đạo. “Tự độ độ tha, tự giác giác tha”, giúp mình thành tựu, đồng thời cũng giúp người khác. Bản thân ta ngày ngày cầu giác ngộ, đồng thời cũng giác tha. Ngày nay chúng ta không giống với Đức Thế Tôn, Đức Phật sau khi đã đại triệt đại ngộ mới dạy học. Ngày nay chúng ta, mỗi ngày đem tâm đắc học tập của mình báo cáo, cùng chia sẻ với mọi người. Đây cũng là tự giác giác tha, đây cũng là tự độ độ tha. Đầu tiên là độ bản thân, không độ mình làm sao có thể độ người khác? Ta tự giác tự độ, ngày ngày tiến triển, ngày ngày báo cáo với đại chúng. Phải xem đại chúng như thầy của mình, như cha mẹ mình, như giám học của mình, mỗi ngày họ đốc thúc mình, nhìn mình tiến bộ. Người đứng trên bục giảng là học sinh. Nếu chúng ta dùng thái độ này, nhất định có tiến bộ.

Nói cho chư vị biết, các bậc thánh hiền đều dùng thái độ này, không có ngoại lệ. Nếu có ngoại lệ, người ngoại lệ này, thành tựu của họ là pháp thế gian, họ đạt được là tri thức, không phải trí tuệ. Thậm chí còn lợi dụng nó để kiếm tiền, cầu một chút lợi ích, là gì vậy? Tôi đi dạy phải đóng học phí, phải trả học phí theo giờ, không nộp tôi không dạy. Đó là kiểu mua bán kiếm tiền, hiện nay tình trạng này rất thịnh.

Lúc tôi ở Mỹ, rất nhiều đồng tu nói với tôi: Thầy à, mỗi lần giảng kinh thầy nên bán vé, càng đắt người ta sẽ càng tán thán! Thầy không thu tiền, người ta nói thầy giảng không hay, thầy là giả không phải thật. Thượng sư Mật tông làm lễ quán đảnh, hình như một lần quán đảnh là 50 USD. Chúng ta truyền quy y cho người khác không thu tiền, đại khái là thầy quy y như vậy không có hiệu quả. Nếu thầy định giá một lần quy y là 100 USD, thầy giỏi hơn người quán đảnh đó!

Thái độ của người bây giờ là như thế, quả thật như cổ nhân nói: Nghe lừa dối không nghe khuyên, nhận giả không nhận thật, như vậy thì hết cách. Những người đến tìm chúng tôi này là có ý tốt, nhưng tôi không thể tiếp nhận, vì sao vậy? Vì Đức Phật không có cách làm này, chư vị tổ sư cũng không làm như vậy, chúng ta không được phá lệ này, đây chắc chắn không phải là phương pháp hay. Họ không tin pháp mình nói không sao, qua 10 năm, 20 năm, 50 năm, 100 năm họ sẽ tin. Lúc đó tin đã không còn phần của họ, hối hận không kịp.

Nhất định không vì danh văn lợi dưỡng, nhất định không có tham sân si mạn, nên thật thà học tập, gọi là Phật độ người có duyên. Đừng tham, trong đời độ được một người, không ít; độ được 100 vạn người, không nhiều. Đạo Phật thường nói không tăng không giảm, phải hiểu rõ đạo lý này. Học Phật thật sự phải học cho được tâm thanh tịnh, học cho được tâm bình đẳng. Lúc này pháp hỷ sung mãn, tự tại an vui, hưởng thụ cao nhất của đời người.

“Khiến cho hết thảy chúng sanh vĩnh viễn thoát sanh tử hư vọng”. Chữ này dùng rất hay, sanh tử không phải thật, là hư vọng. Thấu hiểu câu này, chúng ta sẽ không tham sống, không sợ chết, vì sao vậy? Vì sanh tử là giả tướng. “Nhỏ sạch đoạn tận gốc của

các điều ác sanh tử”, nhổ sạch gốc sanh tử, chặt đứt nó. Gốc của sanh tử là gì? Là ái dục. Đức Phật nói rất hay: Ái không nặng không sanh Ta Bà. Ta bà là chỉ cho lục đạo, ái không nặng quý vị không vào trong lục đạo. Niệm không nhất không sanh Tịnh độ. Quý vị gặp pháp môn Tịnh độ, niệm Phật A Di Đà, nếu không chuyên nhất không thể vãng sanh. Giữa Phật A Di Đà còn có niệm thứ hai, như vậy không thể vãng sanh. Chỉ cho phép có một niệm, không cho phép có hai niệm.

Căn bản của các điều ác chính là năm độc tham sân si mạn nghi, đây là gốc các điều ác, ái dục là gốc của sanh tử. Nên Phật dạy chúng ta: “Cần tu giới định tuệ, tức diệt tham sân si”, đây là chánh pháp của Như Lai. Cần tu giới định tuệ, chúng ta nên nhớ rằng: Đệ Tử Quy là giới luật, Cấm Ứng Thiên là giới luật, Thập Thiện Nghiệp Đạo là giới luật. Đức Phật dạy hàng đệ tử phải đi lên theo thứ tự, không đồng ý đi băng, như nhảy lớp, đức Phật không tán thành điều này. Cũng chính là nói, bắt buộc quý vị học từ tiểu học, trung học, đại học, nghiên cứu sở, hoàn thành từng bước một. Từ lớp một đến lớp hai, học như vậy, điều này đức Phật khen ngợi. Nhảy lớp, Phật không tán thành, có nhảy lớp chẳng? Có, người đặc biệt thù thắng, cái gọi là thiên tài. Đó là trong một vạn người tìm không được một người, trong ức vạn người cũng tìm không được ai. Trong mấy trăm năm có thể xuất hiện được một người, mấy trăm năm, mấy ngàn năm gặp được một người. Quá hy hữu, điều này không nên học.

Nên làm người quý ở chỗ tự biết mình, biết được căn tánh mình, điều này vô cùng đáng quý, vì sao vậy? Vì bản thân căn tánh như thế nào, áp dụng phương thức học ra sao, họ mới học thành công được, không vượt quá khả năng. Không biết căn tánh của mình, muốn học điều cao nhất, hoàn toàn không có nền tảng bên dưới, vất vả học suốt cả một đời, vẫn không có chút thành tựu nào, sau cùng như thế nào? Vẫn trầm luân trong sanh tử luân hồi, tùy nghiệp lưu chuyển, như vậy là sai triệt để!

Không phải thượng căn lợi trí, quý vị nên thật thà niệm Phật tu Tịnh độ. Nếu chân thật, tự khẳng định mình không bằng người, người ta đều hơn mình, mình không bằng người ta, nên ngoan ngoãn niệm câu danh hiệu A Di Đà Phật này. Niệm năm ba năm, họ thật sự vãng sanh về thế giới Cực Lạc, họ đi làm Phật.

Người tự cho rằng thông minh, siêng năng học tập Đại Tạng Kinh. Nhiều kinh luận như thế, suốt đời 100 năm học không hết, chưa học hết thì thọ mạng đã đến, phải luân hồi như thế nào vẫn là luân hồi như thế. Chỉ trông được ít hạt giống Phật pháp trong A lại da thức mà thôi, nó chưa nảy mầm, đây đều là tình trạng thực tế.

Chúng ta thật sự hiểu rõ ràng mình bạch, sẽ không đi sai đường, không uổng phí thời gian, nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu. Cùng lắm tôi chỉ một bộ Kinh Vô Lượng Thọ này, hoặc là một bộ Kinh A Di Đà. Kinh Vô Lượng Thọ quá lớn, không thọ trì hết, tôi thọ trì Kinh A Di Đà. Được! Không phải không được. Thọ trì lâu ngày, dần dần khế nhập cảnh giới, thành tựu lúc nào không hay.

Chúng ta xem Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, Vãng Sanh Truyện, họ dùng không bao nhiêu thời gian, cũng chỉ là năm ba năm mà thôi. Năm ba năm bèn biết trước giờ chết, vãng sanh thế giới Cực Lạc, họ đã đi làm Phật. Người tự cho mình thông minh, vẫn cứ trôi lăn trong luân hồi. Vậy ai thông minh, ai ngu si? Người thật thà thông minh, người thông minh ngu si, sự thật đã chứng minh.

Người thông minh không tệ, dũng mãnh tinh tấn, nhưng họ chưa nhổ tận gốc sanh tử. Họ mang theo gốc của các điều ác của sanh tử, họ đang học, nên họ không cách nào liễu sanh tử. Người thành thật, người không biết gì, họ đã vứt bỏ gốc sanh tử, vứt bỏ ái dục, vứt bỏ tham sân si mạn nghi, họ đã niệm thành công câu Phật hiệu đó. Lợi hại được mất trong này, cần phải thấy rõ ràng minh bạch, chúng ta nên lấy và bỏ như thế nào. Hai người này đặt ngay trước mắt, ta học theo người nào? Học theo người thật thà. Đại chúng trong xã hội, thấy người thật thà này không có năng lực, mọi người đều coi thường họ, thậm chí đều phê bình họ. Người thật thà không để ý, họ vẫn rất hoan hỷ. Cho dù quý vị ác ý phê bình họ, họ vẫn xin lỗi quý vị, tự thừa nhận mình sai, cảm ơn quý vị dạy dỗ. Kết quả sau cùng, họ đến thế giới Cực Lạc làm Phật. Còn người phê bình họ, dạy dỗ họ, có thể vẫn tiếp tục trầm luân trong lục đạo.

Tất cả đều là sự thật trước mắt, chỉ cần chúng ta tỉ mỉ một chút, quan sát điều này một cách rõ ràng, đều đang thể hiện trước mắt chúng ta. Vấn đề là chúng ta có giác ngộ chăng, có nhận thức chăng.

“Luân hồi lục đạo, tham dục là gốc, biển khổ sanh tử, trí có thể độ”. Trí là trí tuệ, không phải tri thức, tri thức không thể độ. Bên dưới nói: “lấy kiếm trí tuệ, chặt đứt tham dục vô minh và các phiền não, tức là nhổ tận gốc sanh tử”. Kiếm là thí dụ, kiếm sắc của trí tuệ, chặt đứt tham dục, chặt đứt vô minh. Tham dục là kiến tư phiền não, trong này tự nhiên bao hàm trần sa phiền não, vô minh phiền não. Nói đầu một cái nói cuối một cái, ở giữa tự nhiên tồn tại. Đoạn tận ba loại phiền não là thành Phật, tức là nhổ tận gốc sanh tử.

Như vậy là vĩnh viễn xa lìa khổ não trong tam đồ, vượt ra khỏi lục đạo, vĩnh viễn cáo biệt tam đồ, tam đồ chính là luân hồi lục đạo. Ác tận nghĩa là thống khổ thiêu đốt đều dùng, ác tận vẫn là nói tập khí, tập khí tham sân si mạn nghi đều đoạn tận, đây là ai? Là A la hán, A la hán đoạn tận tất cả tham sân si mạn nghi, sát đạo dâm vọng tử, nhưng chưa đoạn được tập khí. Nếu tập khí này cũng đoạn tận, không còn gọi là A la hán, gọi họ là Bích chi Phật. A la hán nâng lên một cấp chính là Bích chi Phật, Bích chi Phật không còn tập khí. Nên nói lìa khỏi ba đường ác ưu sầu, sợ hãi, đau khổ. Xa rời lục đạo, vĩnh viễn cáo biệt những đau khổ trong lục đạo.

Chúng ta xem tiếp đoạn bên dưới, đoạn thứ hai: “Khuyên đoạn chánh thân tâm”, trong kinh văn:

“Nhược tào tác thiện, vân hà đệ nhất? Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân, nhĩ mục khẩu tý giai đương tự đoan, thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ưng”. Đoan này đến tương ưng với thiện. Đây là đoan nhỏ thứ hai: “Đoan chánh thân tâm, dữ thiện tương ưng, Thế Tôn trực chỉ tác thiện chi đệ nhất trước”, trong kinh nói rất rõ ràng.

“Vân hà đệ nhất”, đệ nhất thiện là gì? Chúng ta dùng chữ đơn giản nhất để nói, đệ nhất thiện là đoan chánh tâm niệm. Là do Đức Phật nói, không phải người bình thường nói, Phật nói với đại chúng trong thế gian.

Đoan chánh, đoan như thế nào? Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác, tương ưng với tánh đức trí tuệ vốn đầy đủ của tự tánh, đây gọi là đoan. Tánh đức của chúng ta, chư vị tổ tông nói chính là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, nên nhập môn từ đâu? Hiện nay xã hội này không nhìn thấy, không ai làm, cũng không ai nói. Chẳng những không có người làm, mà người nói cũng không. Ngày nay chúng ta muốn học, nên bắt đầu từ đâu? Bắt đầu học từ Đệ Tử Quy, trong Đệ Tử Quy nói 113 điều, quý vị đều có thể ghi nhớ, đều có thể thực tiễn, hoàn toàn thực hành trong đời sống của mình, như đối nhân tiếp vật, đây gọi là y giáo phụng hành. Thật sự thực hành đoan chánh thân tâm, thật sự đã thực hành, khởi tâm động niệm không rời Đệ Tử Quy, không khởi tâm không động niệm cũng không rời Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy chính là một tấm gương của quý vị khi khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác, tương ưng viên mãn với nó, gọi là tương ưng với thiện. Có nền tảng này tiếp tục học Cảm Ứng Thiên, học tiếp Thập Thiện Nghiệp, không tốn chút công phu nào, quý vị có nền tảng tốt như vậy. Ba thứ này là nền tảng của thiện thế gian, thêm vào Sa Di Luật Nghi liền trở thành căn bản của pháp xuất thế gian.

Bất luận quý vị học gì, học Nho quý vị là thánh hiền; Học Đạo quý vị là thần tiên; Học Phật quý vị là Phật Bồ Tát, không có gì không thành tựu. Những điều này là thật, không phải giả. Con người không cần thế trí biện thông, nhưng người không thể không có trí tuệ, trí tuệ quan trọng hơn tất cả.

Bên dưới giải thích về làm thiện. Làm thiện, giải thích đơn giản là hành vi thiện, thật sự cứu cánh tức là thị tâm tác Phật. Ý làm thiện này có cạn sâu khác nhau, cạn tức là hành thiện. Thập Thiện Nghiệp Đạo là tiêu chuẩn, Thập Thiện Nghiệp Đạo là cương lĩnh chung, nguyên tắc chung của hành thiện. Mười điều, triển khai ra rất nhiều, hàng tiểu thừa triển khai mười điều này thành 3000 điều. 3000 oai nghi trong giới tiểu thừa, chính là triển khai Thập Thiện Nghiệp Đạo. Bồ Tát đại thừa lại càng rộng lớn, triển khai Thập Thiện Nghiệp Đạo, tám vạn bốn ngàn tế hạnh của đại thừa Bồ Tát, Bồ Tát vượt qua A la hán quá nhiều, A la hán không sao sánh được. Tám vạn bốn ngàn tế hạnh quy nạp lại, chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo, có thể xem thường nó chăng? Thông thường thấy mười điều này người ta hay xem thường, trên thực tế họ không

hiểu, không thấu triệt. Nếu họ hiểu thật, thấu triệt thật, thấy tám vạn bốn ngàn tế hạnh là bản chất của thập thiện.

“Cứu thực” nghĩa là làm thiện cứu cánh chân thật. Làm thiện đệ nhất là gì? Thị tâm tác Phật. Chúng ta thường nói_lời này không phải tôi phát minh, trước đây khi tôi đang học với thầy Lý, thầy đã dạy cho tôi. Thầy dạy chúng ta học Phật cần phải thay đổi tâm, phải làm đại phẫu thuật thay tâm, thay tâm thành gì? Thay thành Phật A Di Đà. Phật A Di Đà tức là tâm tôi, tâm tôi tức là Phật A Di Đà, như vậy thiện này của quý vị là đệ nhất thiện. Đoan chánh thân tâm là đệ nhất thiện, Phật A Di Đà tượng trưng cho trí tuệ đức tướng đại viên mãn.

Trong Hoa Nghiêm Đức Phật dạy: Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai. Trí tuệ, đức năng, tướng hảo đều viên mãn, không hề khiếm khuyết, đây gọi là đại viên mãn. Ai là đại viên mãn? Phật A Di Đà là đại viên mãn. Bởi vậy nếu trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, tánh đức sẽ cứu cánh viên mãn, đây thật sự là đệ nhất thiện.

“Đoan chánh thân tâm tai mắt miệng mũi”, đây là sáu căn. Giải thích đơn giản tức là thân tâm đoan chánh. Như phi lễ đừng nhìn, phi lễ đừng nghe, phi lễ đừng nói, phi lễ đừng động vào. Khổng Tử nói bốn cái đừng, đây là thân tâm đoan chánh, tiêu chuẩn là gì? Tiêu chuẩn là lễ, trái với lễ phải buông bỏ không được làm, hợp với lễ có thể làm. Lễ có tiết độ, không thể quá đà, vậy là đúng.

Nếu phân tích sâu sắc, nói đến những điểm thâm sâu, đó là nói đến minh tâm kiến tánh, tức là phân tích sâu sắc. Ví dụ như tai tự đoan chánh, tức là Bồ Tát Quán Âm phản văn nhĩ căn viên thông của tự tánh, đây là đệ nhất thật sự. Bồ Tát Quán Thế Âm, ngài tu hành chứng quả như thế nào, bình thường ngài dùng công phu gì? Trong hội Lăng Nghiêm nói rất tường tận, ngài dùng nhĩ căn.

Pháp môn tu hành vô lượng vô biên, tám vạn bốn ngàn, quy nạp lại không ngoài 25 loại lớn, đây là quy nạp. 25 loại lớn này triển khai thành tám vạn bốn ngàn, triển khai tiếp là vô lượng vô biên vô tận vô số. 25 này là gì? Sáu căn, sáu trần, sáu thức, $3 \times 6 = 18$. 18 tiếp tục thêm vào_18 tầng này không bao gồm địa thủy hỏa phong không kiến thức, bảy thứ này, gọi là thất đại. $18 + 7 = 25$. Dùng 25 điều này, đem hết thảy vạn pháp trong vũ trụ, bất luận là hiện tượng tinh thần, hiện tượng vật chất, hay là hiện tượng tự nhiên, đều bao gồm hết. Đức Phật rất biết dùng phương pháp quy nạp, quy nạp những điều vô cùng phức tạp thành rất đơn giản. Nó vô cùng thâm áo, nhưng khi nghe không cảm thấy quá khó, có thể tăng trưởng tín tâm đối với người học Phật.

Bồ Tát Quán Thế Âm, phương pháp tu hành của ngài chính là dùng nhĩ căn, nên Bồ Tát từ bi: “Thiên xứ kỳ cầu thiên xứ ứng”. Không phải ngài thấy trước, mà ngài nghe trước, nhận được cảm của chúng sanh có duyên, Bồ Tát tự nhiên sẽ ứng, dùng

phương thức gì ứng? Trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất hay: “Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng”, điều này chứng minh được sự thật gì? Chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, tự thân không có khởi tâm động niệm, khởi tâm động niệm còn không có, làm sao có phân biệt chấp trước. Cho nên Phật Bồ Tát hiện thân ở thế gian, hiện thân trong lục đạo, trong thế gian, đều là như huyễn như mộng. Nếu có nhân duyên quý vị sẽ thấy được, người không có nhân duyên không thấy được ngài. Nhìn thấy ngài nhất định được lợi ích, ngài sẽ khiến quý vị cảm nhận được, người xưa gọi là khí phần, người nước ngoài gọi là từ trường, quý vị cảm nhận được từ trường của ngài. Trong từ trường này không sanh phiền não, tập khí không hiện tiền, chánh tri, chánh kiến, chánh niệm hiện tiền, vì sao vậy? Vì ngài thông với tự tánh.

Ngũ luân, tứ duy, bát đức. Đạo Phật thường nói: Tam tạng, tam học, tam tuệ; Lục căn, lục trần, lục thức. Những thứ này là tánh đức, vốn đầy đủ trong tự tánh. Vì có chướng ngại, nên nó không thể xuất hiện. Ngày nay chúng ta có phiền não chướng, có sở tri chướng, đây gọi là hai chướng. Trong phiền não có kiến tư phiền não, có trần sa phiền não, có vô minh phiền não. Chúng khởi tác dụng chính là luân hồi. Mê hoặc, tạo nghiệp, thọ báo. Khi thọ báo lại mê hoặc, lại tạo nghiệp, lại thọ báo, vĩnh viễn đang lưu chuyển, nó không dừng lại được. Nếu khi nào dừng lại, lục đạo sẽ không còn. Chỉ cần chúng ta biết còn lục đạo, là khẳng định tập khí phiền não chưa đoạn tận, vì sao vậy? Vì đoạn tận nó không còn tồn tại. Chưa đoạn, cảnh giới bên ngoài sẽ ảnh hưởng chúng ta, tâm chuyển theo cảnh rất khổ, lục đạo chúng sanh. Thật sự giác ngộ, cảnh tùy tâm chuyển, quý vị sẽ được tự tại, chuyển lại như thế nào? Là cảnh tùy tâm chuyển, không giống nhau. Tâm ta thiện, cảnh giới không có gì không thiện; tâm ta ác, thế gian này không có gì không ác. Nghĩa là cảnh giới bên ngoài chuyển theo tự tâm của chúng ta.

Bồ Tát Quán Thế Âm tu nhĩ căn, nhĩ là nghe, ngài nghe tự tánh. Ngoài tự tánh ngài không duyên, chuyên nhất, nên pháp môn ngài tu gọi là phản văn tự tánh. Trong Kinh Lăng Nghiêm nói: “Phản văn văn tự tánh, tánh thành vô thượng đạo”, vô thượng đạo là quả vị Diệu giác. Hay nói cách khác, Bồ Tát Quán Âm đã thành Phật từ lâu, không phải người thường, Diệu giác vị tái sanh. Diệu giác tái sanh, vĩnh viễn không mất Diệu giác. Cũng chính là nói, ngài chưa từng khởi tâm động niệm, vì sao vậy? Vì khởi tâm động niệm, không có cảnh giới hư vọng này. Vậy Bồ Tát Quán Âm, Bồ Tát Quán Âm cũng không độ được chúng sanh, cảnh giới không còn, quý vị độ gì? Bởi thế chúng ta cần phải biết, Bồ Tát Quán Âm từ bi chân thật, biến pháp giới hư không giới, cõi nước vô lượng vô biên, chúng sanh vô lượng vô biên, chúng sanh nào gặp khổ nạn ngài đều biết. Ngài hóa thân đi, phân thân đi, còn bản thân mình ở trong giảng đường nghe Phật Di Đà thuyết pháp, ngồi đó nghe kinh như như bất động.

Thần thức đi ra từ trên đỉnh đầu, đi đâu? Mười phương thế giới, đạo tràng giảng kinh dạy học của tất cả chư Phật. Ngài biết hết, đến đó nghe kinh. Kinh luận chư Phật

nói không tương đồng, đều là hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Tất cả kinh điển Đức Phật nói, họ đều đạt được viên mãn. Nói cho chư vị biết, sau khi đạt được, thiên tai giáng xuống họ có sợ hãi chăng? Nói với mọi người không sao. Khi phát sanh thiên tai quan trọng nhất là nhất tâm bất động, điều này quan trọng hơn tất cả. Phải thân nhiên, phải định tĩnh, tâm này của chúng ta không bị cảnh giới chuyển. Nói dễ hiểu một chút, nghĩa là không bị cảnh giới bên ngoài làm dao động, đây là việc lớn quan trọng nhất. Quý vị không sợ sẽ sanh trí tuệ, có thể giải quyết vấn đề này. Chỉ sợ khi sợ hãi tâm sẽ loạn, như vậy thật phiền phức, sẽ tùy nghiệp lưu chuyển.

Cho nên bình thường nhất định phải nuôi dưỡng, gọi là tu dưỡng, dưỡng thành gì? Dưỡng thành thật sự nhận thức về sanh mạng, nghĩa là phải khẳng định sanh mạng là không sanh không diệt, như vậy sẽ không sợ chết.

Con người khi lâm mạng chung, đặc biệt là thiên tai, chết như thế nào? Tôi cảm thấy 100% là bị chết khiếp, họ không biết chân tướng sự thật, nên mới chết vì khiếp. Người chết khiếp rất đáng thương, hồn phi phách tán, hồn phách của họ không thể tụ lại một nơi. Tụ thành hình một nơi, họ mới có thể làm việc. Trong phút chốc phân tán tất cả, điều này rất đáng thương. Phân tán rồi có thành hình lại chăng? Có, nếu phân tán quá, thời gian khôi phục rất dài, đương nhiên vẫn khôi phục được. Thiên tai lớn hay sanh ra những hiện tượng này.

Con người ở trong thiên tai, giống như quả bom vậy, lúc nó bộc phát, con người đúng là hồn phi phách tán, quả đúng là như vậy, bởi thế tội đó rất nặng. Những linh hồn bị nổ chết này, không ai không oán hận họ. Nếu chết mười vạn người, sẽ có 10 vạn oán thân trái chủ; chết 20 vạn người sẽ có 20 vạn oán thân trái chủ. Nghe nói hiện nay vũ khí hạt nhân, một quả bom có thể tiêu diệt cả thành phố, thành phố 100 vạn người ở. Tức là trong sát na, họ đã tìm được 100 vạn oán thân trái chủ. Nếu như mọi người hiểu được chân tướng sự thật này, ai dám làm những điều này? Không ai dám làm điều này. Nếu quý vị đi ném bom nguyên tử, quý vị ném, tôi không làm việc đó. Nghiệp báo này vĩnh viễn không trả hết.

Ở đây chúng ta nói về đệ nhất thiện, nhưng ném bom nguyên tử là đệ nhất ác, gây ra rất nhiều oán thân trái chủ, đến đời kiếp nào mới có thể hết!

Đệ nhất đại thiện phải làm, đệ nhất đại ác tuyệt đối không được làm. Đệ nhất đại thiện, thiện trong các điều thiện không gì qua niệm Phật, niệm Phật mới thật sự là việc thiện lớn nhất, vì sao vậy? Vì niệm Phật là thị tâm tác Phật, được chăng? Không thành vấn đề, vì sao vậy? Vì quý vị vốn là Phật. Đức Phật nói rất rõ ràng, quý vị vốn là Phật.

Bây giờ quý vị niệm Phật, mục đích niệm Phật là gì? Mục đích là đến thế giới Cực Lạc làm Phật. Quý vị thấy, quý vị vốn là Phật, bây giờ lại muốn làm Phật, làm gì có đạo lý không thành tựu! Quý vị vốn không phải Phật, bây giờ muốn làm Phật, quý

vị đang mơ. Nếu như vốn là Phật, hiện nay làm Phật là điều đương nhiên, phải có lòng tin. Khi tín tâm không trái nghịch, thiên tai giáng xuống không kinh không sợ, hiện nay như thế nào? Hình như không sao, không bị nó làm kinh động. Lúc này hiện lộ định công của quý vị, không hoảng không loạn, không kinh không sợ, dùng trí tuệ để xử lý. Trí tuệ là gì? Là Phật A Di Đà, hoặc là niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

Nếu trong cộng nghiệp này có mình, thì danh hiệu Phật này của chúng ta, sẽ mời được Phật A Di Đà đến, ngài tiếp dẫn ta vãng sanh. Nếu biệt nghiệp của mình không cộng với nghiệp này, thiên tai đến, mình vẫn còn lưu lại nhân gian. Lưu lại nhân gian nghĩa là còn nhiệm vụ khác, nhiệm vụ đó phải trở về đệ nhất thiện của việc làm thiện. Lưu lại là vì biểu pháp cho chúng sanh, giáo hóa những chúng sanh này. Chỉ cần là chúng sanh còn lưu lại, nhất định đều rất dễ giáo hóa, vì sao vậy? Họ thật thà, nghe lời, thực hành, phù hợp sáu chữ này nhất định đều lưu lại nhân gian. Không nghe lời, không thật thà, không thực hành đều ra đi, nên lúc đó chúng sanh dễ dạy. Đây là nhất định, lưu lại là làm việc này, không phải làm việc gì khác.

Chúng ta học đến đây hiểu được, có sự chuẩn bị về mặt tâm lý, một sự chuẩn bị cho hai vấn đề. Một sự chuẩn bị này là gì? Chính là nhất tâm chuyên niệm Phật A Di Đà. Nhất tâm chuyên niệm Phật A Di Đà, là giải quyết được hai vấn đề này. Nên đã đưa ra ví dụ về nhĩ căn tự đoạn chánh này. “Tức là Bồ Tát Quán Âm phản văn tự tánh nhĩ căn viên thông, Bồ Tát không đuổi theo văn trần, phản văn tự tánh, là vì đoạn nhĩ”. Vì pháp môn này của Quán Âm đại sĩ, có liên quan mật thiết với pháp môn niệm Phật. Quý vị xem ngài Ấn Quang, đây là y theo tuân tự giáo huấn ngày xưa của chư vị tổ sư, dạy chúng ta niệm như thế nào. Phật hiệu sanh khởi từ trong tâm, phải chú ý điều này, chú ý như thế nào? Tâm ta là Phật A Di Đà, nên Phật hiệu sanh khởi từ tâm. Trong tâm không có Phật A Di Đà, Phật A Di Đà từ bên ngoài vào, không phải trong tâm quý vị. Ý nghĩa này rất sâu, lại không thể không biết. Trong lòng có thật, thế nào là thật có? Niệm niệm không quên, nghĩa là tâm niệm đứng đầu trong tâm, niệm niệm không quên. Đôi khi hình như quên, thật ra không quên.

Như trước đây tôi ở Cảnh Mỹ- Đài Bắc, nơi thư viện Hoa Tạng. Lúc nghỉ tết, có một vị cư sĩ khoảng hơn 70 tuổi. Đầu năm đến thăm tôi, nói với tôi, ông nói: Thầy ơi! Mấy năm nay công phu niệm Phật của tôi rất đặc lực. Tôi nói: tốt quá, quả rất khó được! Ông nói: tôi buông bỏ hết tất cả, nhưng còn một việc chưa buông được. Tôi hỏi: điều gì chưa buông được? Không buông được các cháu. Không phải ông từ sáng đến tối đều nghĩ đến các cháu các cháu, không có, ông không có niệm, nhưng sao? Trong lòng ông ta thật sự chưa buông.

Tôi liền nói với ông, tôi nói: ông đem Phật A Di Đà đổi vào vị trí của các cháu sẽ thành công, đổi như thế nào? Cháu chất chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà chính là cháu chất. Khi ý niệm này thay đổi, công phu của ông liền đặc lực. Thay đổi như vậy

có tội chăng? Quý vị nên biết, đứa cháu đó của ông thật sự là Phật A Di Đà, không phải giả, ai nói vậy? Đức Thế Tôn nói: “Tất cả chúng sanh vốn là Phật”, cháu của mình là chúng sanh, nó ta vốn là Phật, nó vốn là vị Phật nào? Vốn là Phật A Di Đà.

Nếu quý vị quán được như thế, cảnh giới liền thay đổi. Đây không phải đại bất kính, mà là giúp quý vị đến thế giới Cực Lạc để thành Phật. Quý vị đến thế giới Cực Lạc thành Phật gì? Đến đó học với Phật A Di Đà, tương lai học thành tựu, không phải chính là Phật A Di Đà ư? Phật A Di Đà tuyệt đối không có chấp trước, không có phân biệt: Tôi là Phật A Di Đà, quý vị không được dùng tên tôi, tuyệt đối ngài không nói như vậy. Phật A Di Đà là Phật cứu cánh viên mãn, mỗi vị Phật đều có thể tu đến cứu cánh viên mãn, tu đến cứu cánh viên mãn tức gọi là Phật A Di Đà. Phật A Di Đà là thông hiệu của hết thầy chư Phật, mỗi vị Phật đều có thể gọi là Phật A Di Đà, Phật không có danh hiệu. Từ trên phương diện cứu cánh viên mãn để nói, thì tất cả đều là Phật A Di Đà. Vậy Đức Thế Tôn thì sao? Danh hiệu Thích Ca Mâu Ni là giáo hóa chúng sanh, từ chúng sanh khởi. Thích Ca là nhân từ, Mâu Ni là thanh tịnh. Nếu chúng ta hỏi, vị Phật nào không thanh tịnh? Vị Phật nào không nhân từ? Mỗi vị Phật đều là Thích Ca Mâu Ni. Danh hiệu của Phật là tánh đức, danh hiệu của Bồ Tát là tu đức, tánh tu không hai, tánh tu nhất như, đây là cảnh giới hoa nghiêm. Nên đây là thật, không phải giả, đây không phải là vọng tưởng, giúp chúng ta đi vào công phu quán chiếu, có thể áp dụng mọi lúc mọi nơi, đây gọi là người biết niệm Phật.

Trong lòng ngoài Phật A Di Đà ra, không có ý niệm thứ hai, niệm thứ hai là Phật A Di Đà, niệm thứ ba là Phật A Di Đà, tất cả các niệm đều là Phật A Di Đà, như vậy sao không vãng sanh được? Nhất định vãng sanh, phiền phức ở đâu? Phiền phức ở chỗ chấp trước, chấp trước là sai lầm, chấp trước là mặt na biến hiện ra. Mặt na là nhiễm ô, nguồn gốc của căn bản, cần phải nhổ tận gốc này, nghĩa là dùng câu danh hiệu này, nhổ toàn bộ tất cả gốc bất thiện, điều này quá tốt.

Tịnh tông vô cùng phương tiện thù thắng, khiến tất cả chúng sanh có duyên. Gặp được pháp môn này, gặp được phương pháp tu hành này, họ thật sự nghe hiểu, nghe rõ ràng, y giáo phụng hành, đời này họ nhất định làm Phật.

Cho nên không đeo đuổi văn trần, trần là gì? Thanh âm, âm thanh, sắc tướng, âm thanh không bị nó làm ảnh hưởng. Quý vị nghe, thấy nhưng không bị ảnh hưởng. Nếu ở trong này học tập, thông thường chúng ta nói giống như xem film vậy, có thể thưởng thức chúng, nhưng không sanh khởi chấp trước, không được sanh khởi. Cũng chính là nói, ta không chiếm hữu nó, không muốn lấy nó làm của riêng mình, biết được nó là giả, không phải thật. Không có ý niệm không chế, không có ý niệm chiếm hữu, không có ý niệm chi phối, chỉ thưởng thức tận tình. Thưởng thức điều gì? Cái đẹp của tự tánh, tự tánh biến thành mười pháp giới y chánh trang nghiêm, tự tánh biến thành vô lượng vô biên cõi nước Chư Phật, quý vị đều có thể thưởng thức.

Không được mê, mê là sao? Khởi tham sân si mạn là mê, lúc thường thức không sanh tham sân si mạn, đây là gì? Thầy Phương nói là hưởng thụ cao nhất của đời người. Không có tham sân si mạn, không sanh phiền não, chỉ sanh trí tuệ không sanh phiền não. Họ sẽ tán thán công đức vô lượng vô biên của tánh đức, năng sanh năng hiện, cảnh giới không thể nghĩ bàn, gọi là Phật tri kiến.

Quý vị xem Kinh Hoa Nghiêm, cảnh giới Hoa Nghiêm đẹp biết bao, thù thắng biết bao, là tự tánh biến hiện. Lục đạo luân hồi, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh đều là tự tánh biến hiện ra, đó là nhất niệm bất thiện của tự tánh biến hiện ra. Cảnh giới Chư Phật Bồ Tát là nhất niệm thuần thiện biến hiện ra, thiện và bất thiện bình đẳng. Vì ta không có phân biệt, không có sai biệt, cảnh giới bình đẳng hiện tiền.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 537